

Số: **42**/2025/GCNDKHHĐ-GDNNGDTX

Hà Nội, ngày **19** tháng 6 năm 2025

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
CHỨNG NHẬN:

1. Tên cơ sở: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ BẢO LỘC**

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: *BaoLoc College of Technology and Economics*

Thuộc: *Bộ Nông nghiệp và Môi trường*

Địa chỉ trụ sở chính: *Số 454 đường Trần Phú, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.*

Điện thoại: **02633863326**;

Fax: **02633720205**

Website: **www.blc.edu.vn**;

Email: **cdbl.cbl@moet.edu.vn**

Địa chỉ địa điểm đào tạo khác:

- *Liên kết đào tạo tại: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Quốc lộ 1A, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai);*

- *Liên kết đào tạo tại: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (Số 37 Phạm Ngọc Thạch, khu 10, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).*

Quyết định thành lập: **Số 3549/QĐ-BGDDT** ngày **19/5/2009** của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

2. Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

a) Tại trụ sở chính: Số 454 đường Trần Phú, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Nhóm ngành, nghề: Quản trị - Quản lý			
1	Quản trị kinh doanh	6340404	35	Cao đẳng
II	Nhóm ngành, nghề: Kế toán - Kiểm toán			
1	Kế toán	6340301	50	Cao đẳng

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
2	Kế toán doanh nghiệp	6340302	50	Cao đẳng
		5340302	40	Trung cấp
III	Nhóm nghề sơ cấp: Kế toán - Kiểm toán			
1	Kế toán căn bản		50	Sơ cấp
IV	Nhóm ngành, nghề: Công nghệ thông tin			
1	Công nghệ thông tin	6480201	35	Cao đẳng
		5480201	50	Trung cấp
2	Tin học ứng dụng	5480205	50	Trung cấp
3	Tin học văn phòng		25	Sơ cấp
V	Nhóm ngành, nghề: Máy tính			
	Đồ họa đa phương tiện	6480108	25	Cao đẳng
		5480108	25	Trung cấp
			25	Sơ cấp
VI	Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	6510201	35	Cao đẳng
VII	Nhóm ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông			
1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	35	Cao đẳng
VIII	Nhóm ngành, nghề: Nông nghiệp			
1	Bảo vệ thực vật	6620116	50	Cao đẳng
		5620116	40	Trung cấp
2	Khoa học cây trồng	6620109	50	Cao đẳng
3	Chăn nuôi	6620119	30	Cao đẳng
4	Trồng trọt	5620110	40	Trung cấp

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
5	Chăn nuôi - Thú y	5620120	40	Trung cấp
6	Trồng cây ăn quả		30	Sơ cấp
IX	Nhóm nghề sơ cấp: Nông nghiệp			
1	Nuôi và phòng trị bệnh cho lợn		25	Sơ cấp
2	Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò		25	Sơ cấp
3	Nuôi và phòng trị bệnh cho gà		25	Sơ cấp
4	Trồng cây chè		30	Sơ cấp
5	Trồng nấm		30	Sơ cấp
X	Nhóm ngành, nghề: Quản lý tài nguyên và môi trường			
	Quản lý đất đai	6850102	50	Cao đẳng
		5850102	40	Trung cấp
XI	Nhóm ngành, nghề: Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông			
1	Điện công nghiệp	6520227	35	Cao đẳng
		5520227	40	Trung cấp
2	Điện công nghiệp và dân dụng	5520223	40	Trung cấp
XII	Nhóm ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
	Công nghệ ô tô	6510216	35	Cao đẳng
		5510216	40	Trung cấp
XIII	Nhóm ngành, nghề: Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật			
1	Bảo trì và sửa chữa thiết bị cơ khí	5520152	40	Trung cấp
2	Bảo trì và sửa chữa ô tô	5520159	40	Trung cấp
3	Sửa chữa máy nông nghiệp		50	Sơ cấp
4	Sửa chữa cơ điện nông thôn		50	Sơ cấp

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
XIV	Nhóm ngành, nghề: Thú y			
	Thú y	6640101	50	Cao đẳng
XV	Nhóm ngành, nghề: Kinh doanh			
1	Thương mại điện tử	6340122	50	Cao đẳng
2	Kinh doanh thương mại và dịch vụ	5340101	50	Trung cấp

b) Liên kết đào tạo tại: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Quốc lộ 1A, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Nhóm ngành, nghề: Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông			
	Điện công nghiệp và dân dụng	5520223	35	Trung cấp
II	Nhóm ngành, nghề: Kế toán - Kiểm toán			
	Kế toán doanh nghiệp	5340302	35	Trung cấp
III	Nhóm ngành, nghề: Nông nghiệp			
	Chăn nuôi - Thú y	5620120	35	Trung cấp
IV	Nhóm ngành, nghề: Máy tính và công nghệ thông tin			
	Tin học ứng dụng	5480205	50	Trung cấp

c) Liên kết đào tạo tại: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (Số 37 Phạm Ngọc Thạch, khu 10, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Nhóm ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
	Công nghệ ô tô	5510216	35	Trung cấp

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
II	Nhóm ngành, nghề: Nông nghiệp			
1	Trồng trọt	5620110	35	Trung cấp
2	Bảo vệ thực vật	5620116	35	Trung cấp
3	Chăn nuôi - Thú y	5620120	35	Trung cấp

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 29/2024/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 07/5/2024 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 29a/2024/GCNĐKBS-TCGDNN ngày 20/5/2024 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

CỤC TRƯỞNG



Trương Anh Dũng

Số: ~~678~~ /GDNNGDTX-VP
V/v đăng ký bổ sung hoạt động
giáo dục nghề nghiệp

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc

Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên nhận được hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc¹. Sau khi xem xét hồ sơ, căn cứ quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP², Nghị định số 140/2018/NĐ-CP³, Nghị định số 24/2022/NĐ-CP⁴, Quyết định số 1085/QĐ-BGDĐT⁵, các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 42/2025/GCNDKHĐ-GDNNGDTX ngày 19/6/2025 cho Nhà trường để thay thế Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 29/2024/GCNDKHĐ-TCGDNN ngày 07/5/2024 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 29a/2024/GCNDKBS-TCGDNN ngày 20/5/2024 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và yêu cầu Nhà trường thực hiện một số nội dung sau:

1. Nhà trường hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các tài liệu, hồ sơ minh chứng trong hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp kèm theo Công văn số 455/CĐCNKTBL-ĐKBS ngày 02/6/2025 của Nhà trường. Trường hợp phát hiện các nội dung kê khai, báo cáo trong hồ sơ không đúng, Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Công khai giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối từng với ngành, nghề đào tạo được cấp trong giấy chứng nhận trên trang thông tin điện tử của Trường và gửi kết quả công khai về Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh Lâm Đồng, Đồng Nai để

¹ Công văn số 455/CĐCNKTBL-ĐKBS ngày 02/6/2025;

² Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

³ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 8/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

⁴ Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

⁵ Quyết định số 1085/QĐ-BGDĐT ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi tiếp nhận và giải quyết của Bộ Giáo dục và Đào tạo

theo dõi, quản lý theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 24 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).

3. Đối với môn học Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh

a) Nhà trường có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục thể chất theo quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH⁶.

b) Nhà trường có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDDT-BLĐTBXH⁷ và Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH⁸.

Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên thông báo./. *Wuy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ TCCB, Bộ NN và MT (để biết);
- Sở GDDT tỉnh Lâm Đồng (để biết);
- Sở GDDT tỉnh Đồng Nai (để biết);
- Bộ phận một cửa (để trả kết quả TTHC);
- Lưu: VT, VP.



CỤC TRƯỞNG

Trương Anh Dũng

⁶ Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

⁷ Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDDT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học.

⁸ Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.